BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /HVN-CTSV

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc rà soát danh sách sinh viên dự kiến xét học bổng

Thực hiện Nghị định 179/2026/NĐ-CP ngày 20/05/2026 của Chính phủ quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược và Thông tư 80/2026/TT-BGDĐT ngày 25/09/2026 của Bộ Giáo dục và đào tạo hướng dẫn nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện chính sách học bổng đối với người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược theo Nghị định 179/2026/NĐ-CP,

Học viện Nông nghiệp Việt Nam thông báo rà soát danh sách sinh viên dự kiến xét học bổng theo Nghị định 179/NĐ-CP của Chính phủ (sau đây viết tắt là học bổng NĐ179) năm học 2026-2027 như sau:

1. Đối tượng xét học bổng

a) Điều kiện đầu vào

Sinh viên đại học hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2025 và năm 2026 đang theo học các chương trình đào tạo thuộc phạm vi áp dụng của Nghị định, thuộc các đối tượng:

- Sinh viên có môn thi đạt giải nhất, nhì hoặc ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc kỳ thi Olympic được quy định tại Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo các ngành đào tạo thuộc nhóm ngành quy định tại Điều 3 của Nghị định số 179/2026/NĐ-CP. Thời gian đạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét duyệt.

- Sinh viên có điểm thi tốt nghiệp THPT môn Toán và hai trong các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, tiếng Anh không bao gồm điểm ưu tiên, điểm cộng đạt mức điểm cao hơn hoặc bằng mức điểm xét đạt học bổng năm của từng khối ngành do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố (*mức điểm tại phụ lục 1 kèm theo).*

Đối với K70, kết quả học tập và điểm rèn luyện trung bình của năm học 2025- 2026 phải đạt loại Khá trở lên và tích lũy tối thiểu 24 tín chỉ trong năm thứ nhất (từ năm thứ hai trở đi phải đạt loại Khá trở lên và tích lũy tối thiểu 28 tín chỉ/năm học).

2. Danh sách dự kiến sinh viên nhận học bổng

- Sinh viên xem danh sách dự kiến xét học bổng NĐ 179 năm học 2026-2027 tại Phụ lục 2 kèm theo.

Lưu ý: đây là danh sách dự kiến để sinh viên rà soát thông tin. Kết quả xét cấp học bổng sẽ

được thông báo chính thức sau khi Bộ GĐ&ĐT phê duyệt và Học viện hoàn thành quy trình xét duyệt theo quy định.

- Sinh viên có quyền làm đơn từ chối nhận học bổng Nghị định 179/NĐ-CP để nhận các học bổng khác hoặc vì lý do khác.

3. Thời hạn và cách thức phản hồi

- Sinh viên chưa có tên trong danh sách nhưng đạt điều kiện đầu vào thì cần phản hồi trực tiếp tại Ban Công tác sinh viên tại Phòng 109 Tòa nhà Trung tâm trước 10h00 ngày 30/11/2026 (Thứ 2).

Học viện đề nghị các Khoa có ngành đào tạo nằm trong danh sách xét nhận học bổng NĐ 179 thông báo đến sinh viên để rà soát, kiểm tra.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Nguyễn Công Tiệp

Nơi nhận:
- Sinh viên Học viện;
- Lưu CTSV.

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÁC NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH CỦA HỌC VIỆN ĐƯỢC HƯỞNG HỌC BỔNG THEO NGHỊ ĐỊNH 179/2026/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

TT	Mã ngành/CTĐT	Tên ngành/CTĐT	Mã nhóm ngành	Tên nhóm ngành	Mức điểm 2025*	Mức điểm 2026*
1	7520216	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	75202	Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	24,1	24,35
2	7520201	Kỹ thuật điện	75202	Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	24,1	24,1
3	7480201	Công nghệ thông tin	74802	Công nghệ thông tin	22,5	22,5
4	7420201	Công nghệ sinh học	74202	Sinh học ứng dụng	22,5	22,5
5	7480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	74801	Máy tính	24,3	23,85
6	7520103	Kỹ thuật cơ khí	75201	Kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật	23,3	23,6

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH DỰ KIẾN SINH VIÊN XÉT HỌC BỔNG THEO NGHỊ ĐỊNH 179

TT	MSV	Họ tên	Lớp	Khoa	Năm tuyển sinh	Ngành trúng tuyển
1	7057437	Nguyễn Kiều Anh	K70CNSHA	Công nghệ sinh học	2025	Công nghệ sinh học
2	7057423	Nguyễn Phương Linh	K70CNSHA	Công nghệ sinh học	2025	Công nghệ sinh học
3	7052641	Phạm Quang Thành	K70KTDIA	Cơ - Điện	2025	Kỹ thuật điện
4	7105488	Cam Đức Huy	K71CNSHA	Công nghệ sinh học	2026	Công nghệ sinh học
5	7105500	Dương Minh Khuê	K71CNSHE	Công nghệ sinh học	2026	Công nghệ sinh học
6	7105565	Hoàng Đình Thuận	K71CNSHA	Công nghệ sinh học	2026	Công nghệ sinh học
7	7105449	Phan Hoàng Việt Anh	K71CNSHA	Công nghệ sinh học	2026	Công nghệ sinh học
8	7105482	Vũ Thị Ngọc Hằng	K71CNSHB	Công nghệ sinh học	2026	Công nghệ sinh học